

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Người cai quản các làng, chạ được gọi là:

- A. Lạc hầu B. Lạc tướng C. Bò chính D. Quan lang

Câu 2. Thời kì An Dương Vương gắn liền với truyền thuyết nào?

- A. Bánh chưng, bánh dày B. Mị Châu - Trọng Thủy
C. Thánh Gióng D. Âu Cơ - Lạc Long Quân

Câu 3. Sự ra đời của nhà nước Âu Lạc khẳng định truyền thống gì của dân tộc Việt Nam trong buổi đầu dựng nước?

- A. Đoàn kết xây dựng và bảo vệ đất nước B. Trọng võ
C. Trọng người tài D. Trọng văn

Câu 4. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng chính sách bóc lột về kinh tế của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Áp đặt chính sách tô thuế, lao dịch nặng nề.
B. Chia ruộng đất của địa chủ cho nông dân nghèo
C. Bắt người Việt cống nạp vải vóc, hương liệu, sản vật quý.
D. Chiếm ruộng đất của nhân dân Âu Lạc để lập thành ấp, trại.

Câu 5. Ở Việt Nam, thời Bắc thuộc, thành phần nào trong xã hội sẽ là thủ lĩnh của những cuộc đấu tranh giành độc lập cho người Việt?

- A. Địa chủ người Hán. B. Hào trưởng người Việt.
C. Nông dân lệ thuộc. D. Nông dân công xã.

Câu 6. Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là:

- A. sản xuất thủ công nghiệp. B. trao đổi, buôn bán qua đường biển.
C. sản xuất nông nghiệp. D. trao đổi, buôn bán qua đường bộ.

Câu 7. Đây là tín ngưỡng của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

- A. thờ cúng tổ tiên. B. thờ thần – vua. C. ướp xác. D. thờ phụng Chúa Giê-su.

Câu 8. Ở Việt Nam, dưới thời thuộc Hán, chức quan nào đứng đầu bộ máy cai trị cấp châu?

- A. Thái thú. B. Thứ sử. C. Huyện lệnh. D. Tiết độ sứ.

Câu 9. Nghề thủ công mới nào xuất hiện ở Việt Nam thời Bắc thuộc?

- A. Đúc đồng. B. Làm gốm. C. Làm giấy. D. Làm mộc.

Câu 10. Việc chính quyền đô hộ phương Bắc bắt người Việt cống nạp nhiều hương liệu, sản vật quý đã để lại hậu quả gì?

- A. Người Việt mất ruộng bị biến thành nông nô của chính quyền đô hộ.
B. Các nguồn tài nguyên, sản vật của Việt Nam dần bị vơi cạn.
C. Người Việt không có sắt để rèn, đúc công cụ lao động và vũ khí chiến đấu.
D. Nhiều thành tựu văn hóa của Trung Quốc được du nhập vào Việt Nam.

Câu 11. Nước từ đại dương bốc hơi được gió đưa vào lục địa gây mưa rơi xuống thành các dạng nước rồi đổ ra đại dương, hiện tượng đó là

- A. vòng tuần hoàn địa chất. B. vòng tuần hoàn nhỏ của nước.
C. vòng tuần hoàn của sinh vật. D. vòng tuần hoàn lớn của nước.

Câu 12. Khi hơi nước bốc lên từ các đại dương sẽ tạo thành

- A. nước. B. sương. C. mưa. D. mây.

Câu 13. Chi lưu là gì?

- A. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
B. Các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.

C. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.

D. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.

Câu 14. Trên Trái Đất nước mặn chiếm khoảng

A. 30,1%.

B. 2,5%.

C. 97,5%.

D. 68,7%.

Câu 15. Nguyên nhân chủ yếu nào sinh ra sóng?

A. gió thổi.

B. núi lửa.

C. thủy triều.

D. động đất.

Câu 16. Hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương gọi là gì?

A. sóng biển.

B. dòng biển.

C. thủy triều.

D. triều cường.

Câu 17. Nguồn gốc sinh ra thành phần khoáng trong đất là

A. khí hậu.

B. địa hình.

C. đá mẹ.

D. sinh vật.

Câu 18. Ở nước ta, các loài cây sù, vẹt, được phát triển và phân bố trên loại đất nào?

A. Đất phù sa ngọt.

B. Đất feralit đồi núi.

C. Đất chua phèn.

D. Đất ngập mặn.

Câu 19. Đâu là nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần?

A. bão, lốc xoáy trên các đại dương.

B. chuyển động của dòng khí xoáy.

C. sự thay đổi áp suất của khí quyển.

D. động đất ngầm dưới đáy biển.

Câu 20. Nguồn năng lượng chính nào cung cấp cho vòng tuần hoàn của Nước trên Trái Đất?

A. năng lượng bức xạ Mặt Trời.

B. năng lượng địa nhiệt.

C. năng lượng thủy triều.

D. năng lượng của gió.

PHẦN II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2.5 điểm): Hãy cho biết một số chính sách cai trị về văn hóa – xã hội của phong kiến phương Bắc đối với nước ta? Tại sao chính quyền phong kiến phương Bắc thực hiện chính sách đồng hoá dân tộc Việt?

Câu 2 (1.5 điểm): Biến đổi khí hậu là gì? Nêu một số biểu hiện của biến đổi khí hậu?

Câu 3. (1 điểm): Em hãy chứng minh nguồn nước ngọt ở Việt Nam đang suy giảm về số lượng và bị ô nhiễm nghiêm trọng?

-----Hết-----

